|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN BÌNH THẠNH**TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN VĂN BÉ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /KH-NVB |  *Bình Thạnh, ngày tháng 9 năm 2020* |

 |  |
|  |  |

**KẾ HOẠCH**

**BỘ MÔN TIN HỌC**

**Năm học 2020 – 2021**

Căn cứ Chỉ thị số 666/CT-BGDĐT ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2020 - 2021 của ngành Giáo dục;

Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở;

Căn cứ Kế hoạch số 3232/GDĐT-TrH ngày 01 tháng 10 năm 2020 về hướng dẫn thực hiện kế hoạch giáo dục và kiểm tra đánh giá học sinh năm học 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh;

 Căn cứ Kế hoạch số 20/GDĐT ngày 21 tháng 9 năm 2020 của phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Thạnh về hướng dẫn nhiệm vụ và phương hướng năm học 2020 - 2021;

 Căn cứ Kế hoạch số 23/KH-GDĐT ngày 21 tháng 9 năm 2020 của phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Thạnh về xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục Trung học cơ sở năm học 2020 - 2021;

 Căn cứ Kế hoạch số 123/KH-NVB ngày 22 tháng 9 năm 2020 của trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn Bé về xây dựng phương hướng nhiệm vụ năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Kế hoạch số 124/KH-NVB ngày 22 tháng 9 năm 2020 của trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn Bé về thực hiện nhiệm vụ ngành giáo dục Trung học cơ sở năm học 2020 – 2021;

Căn cứ Kế hoạch số /KH-BMTH ngày tháng năm 2020 của phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Thạnh về thực hiện nhiệm vụ bộ môn năm học 2020 – 2021,

Căn cứ tình hình thực tế nhà trường, tổ bộ môn tin học trường THCS Nguyễn Văn Bé xây dựng kế hoạch bộ môn năm học 2020 - 2021 như sau:

**A. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2019 – 2020:**

- Tham gia đầy đủ, nghiêm túc các lớp tập huấn của Sở Giáo dục

- 100% giáo viên hoàn thành tập huấn chương trình GDPT 2018

- Học sinh giỏi cấp Quận: 7 học sinh.

- Nghiên cứu khoa học: 2 học sinh.

- Phối hợp các bộ môn, bộ phận khác tham gia các phong trào của ngành (Khéo tay kỹ thuật (Crocodile ICT), Hội thi khoa học kỹ thuật,...) .

- Thực hiện phân phối chương trình một cách hợp lý trong kế hoạch năm học theo sự thống nhất của giáo viên trong nhóm từ đầu năm học. Giáo viên thưc hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn: đúng tiến độ chương trình, không cắt xén, không dồn tiết.

- Thực hiện tốt việc giảng dạy trực tuyến trong đợt nghĩ do dịch Covid 19. Sau đó giảng dạy đúng theo chương trình tinh giản do Bộ GD qui định.

- Giáo viên có nghiên cứu kỹ chuẩn kiến thức kỹ năng trong soạn giảng. Xác định đúng trọng tâm kiến thức, kế hoạch làm việc trên lớp của giáo viên và học sinh rõ ràng, phù hợp với kiểu bài dạy. Hệ thống câu hỏi gợi mở, linh hoạt áp dung cho nhiều đối tượng học sinh: yếu kém nắm được kiến thức cơ bản, đồng thời câu hỏi có chiều sâu tư duy để phát hiện và định hướng cho học sinh giỏi.

- Tập trung nâng cao chất lượng giảng dạy nhất là nội dung lập trình trong chương trình Tin học lớp 8. Đẩy mạnh các phương pháp dạy học tích cực, dạy học theo chủ đề, nghiên cứu bài học. Kết quả chất lượng học sinh xếp loại giỏi tăng, loại yếu kém giảm.

- Hầu hết giáo viên tích cực, có kinh nghiệm trong công tác, giảng dạy nhiệt tình.

- Ban giám hiệu các trường có quan tâm trang bị phòng máy tính khá đầy đủ để giáo viên và học sinh dạy và học.

- Số học sinh đạt giải thi HSG cấp thành phố tăng hơn 1 em so với năm trước (02 hạng 2, 03 hạng 3).

- Tham gia cuộc thi Nghiên cứu khoa học đạt giải 1 cấp Thành phố.

**\* Những tồn tại, hạn chế:**

- Số HS tham dự học trực tuyến do hình thức mới nên cũng gặp khó khăn.

- Chưa chọn lọc đội ngũ học sinh trước khi bồi dưỡng học sinh giỏi, số lượng học sinh giỏi chưa cao.

- Một số trường chưa tổ chức học Tin học ở tất cả khối lớp (nhất là lớp 9) như chỉ đạo của Sở GD.

- Một số trường còn nhiều học sinh yếu, kém tập trung ở khối 8.

-  GV còn hạn chế trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai dạy học theo chủ đề, dạy học tích cực, nghiên cứu khoa học và phương án ra đề kiểm tra theo hướng phát triển năng lực học sinh, vận dụng giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Năng lực và số lượng giáo viên còn chênh lệch giữa các trường.

- Phong trào bồi dưỡng HSG thi cấp quận số lượng học sinh dự thi chưa tăng theo mong muốn.

- Giáo viên Tin học còn thiếu ở nhiều trường, nên phải thỉnh giảng, dẫn đến việc giảng dạy, bồi dưỡng nâng cao còn hạn chế.

- Việc tổ chức dạy và tham gia các hội thi về Robot còn ít do kinh phí lớn; nên các trường chưa đầu tư nhiều.

**B. Phương hướng nhiệm vụ năm học 2020 – 2021:**

**I. Tình hình nhân sự:**

1. Cán bộ phụ trách và GV mạng lưới chuyên môn:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên CB** | **Văn bằng cao nhất** | **Năm TN** | **Năm vào ngành** | **Nhiệm vụ** | **Trường công tác** | **Số ĐT di động** |
| 1 | Lê Thiện Minh | ĐH | 1984 | 1984 | Tổ trưởng | THCS Hà Huy Tập | 0946188244 |
| 2 | Hoàng Mạnh Hùng | ĐH | 2010 | 2010 | Tổ phó | THCS Điện Biên | 0935795605 |
| 3 | Võ Thị Kim Dung | ĐH | 2010 | 2010 | Thư ký | THCS Cửu Long | 0978860541 |
| 4 | Trần Huỳnh Quang Hiệp | Ths | 2003 | 2003 | Thành viên | THCS Lê Văn Tám | 0913754907 |
| 5 | Trần Ngọc Khải Hoàn | CĐ | 2010 | 2010 | Thành viên | THCS Bình Lợi Trung | 0933615692 |
| 6 | Võ Bảo Thu | ĐH | 2010 | 2010 | Thành viên | THCS Lam Sơn | 0799762684 |
| 7 | Lâm Huy Hoàng | ĐH | 2011 | 2011 | Thành viên | THCS Phú Mỹ | 0909402259 |

2. Thuận lợi – Khó khăn:

+ Thuận lợi:

Kế hoạch năm học của Phòng GD đặt trọng tâm phát triển việc ứng dụng CNTT và phát huy việc dạy, học Tin học là cơ sở để bộ môn xây dựng kế hoạch chuyên môn.

Tình hình phòng máy, trang thiết bị các trường có chuyển biến tốt, ngày càng hiện đại và đồng bộ.

Giáo viên bộ môn có tinh thần học tập nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực giảng dạy, tham gia ngày càng sâu vào nhiệm vụ CNTT ở đơn vị mình công tác.

+ Khó khăn:

Số lượng GV Tin học còn thiếu, việc tuyển dụng rất khó khăn, việc bổ sung đội ngũ giáo viên bộ môn đủ số lượng và đạt yêu cầu chất lượng gặp nhiều trở ngại do đó ảnh hưởng đến việc tổ chức, phân công giảng dạy đúng, đủ theo qui định.

Năng lực chuyên môn và tay nghề giảng dạy chưa đồng bộ giữa các trường,

GV Tin học ở các trường khá thụ động trong việc phát huy vai trò quan trọng của bộ môn trong việc ứng dụng CNTT một cách toàn diện vào hoạt động chung của trường. Ngoài nguyên nhân chủ quan từ phía GV còn phải kể đến BGH các trường chưa thực sự coi trọng vai trò GV Tin học, chưa mạnh dạn giao nhiệm vụ IT.

GV còn lúng túng trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai dạy học tích cực, dạy học theo chủ đề, nghiên cứu bài học và phương án ra đề kiểm tra theo hướng phát triển năng lực học sinh, vận dụng giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Việc thực hiện chuyên đề thao giảng chưa cụ thể về chủ đề, phương pháp giảng dạy, chưa đi sâu vào đổi mới phương pháp, chưa áp dụng rộng rãi mô hình dạy học theo định hướng Stem, phát huy năng lực học sinh.

Vai trò tham mưu với đơn vị trong việc mở rộng, nâng cao chất lượng hoạt động bộ môn chưa hiệu quả, ảnh hưởng đến hoạt động dạy – học chính khóa và bồi dưỡng, phụ đạo.Vai trò chủ động và phối hợp ứng dụng CNTT trong các hoạt động chuyên môn ở trường chưa nổi bật.

**II. Nhiệm vụ trọng tâm:**

Tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT); thực hiện đa dạng và hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực; các hình thức đánh giá trực tuyến; đẩy mạnh việc dạy Tin học theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Đảm bảo các điều kiện dạy và học: công tác bảo trì, sửa chữa, nâng cấp phòng máy vi tính đáp ứng yêu cầu dạy môn Tin học, hỗ trợ dạy học, kiểm tra đánh giá cũng như thực hiện các kỳ khảo sát trực tuyến.

Tăng cường sử dụng trang thiết bị phục vụ dạy học theo hướng thiết thực, hiệu quả. Sử dụng các phần mềm dạy học, các tài nguyên dùng chung, xây dựng nguồn học liệu số để nâng cao chất lượng dạy học.

Đảm bảo thực hiện chương trình, bám sát trọng tâm, chuẩn kiến thức và kỹ năng của bài dạy.

Thực hiện đúng theo Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT .

Cần chuẩn bị các hình thức học tập nếu có dịch Covid-19 theo phương châm “Dừng đến trường, không dừng học”.

Tham gia các lớp tập huấn do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

Ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý, sử dụng CNTT, mạng internet, trang thông tin điện tử để hỗ trợ các hoạt động chuyên môn, tăng cường các ứng dụng và giảng dạy trực tuyến qua internet.

Đổi mới kiểm tra, đánh giá theo Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT về sửa đổi, bổ sung một số điểu của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học, chú ý nội dung kiểm tra phải phù hợp thực tế và có tính giáo dục tốt; trong đổi mới dạy học cần quan tâm đến tính giáo dục, tránh bệnh hình thức, phô trương, thiếu thống nhất trong tập thể tổ/nhóm chuyên môn. Thực hiện ứng dụng CNTT trong xây dựng kế hoạch dạy học, cập nhật vào hệ thống quản lý chung của thành phố.

Thực hiện việc xây dựng đề kiểm tra theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra theo 4 mức độ yêu cầu: nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh ở từng học kỳ và từng khối lớp, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

Các buổi sinh hoạt đi sâu vào nội dung chuyên môn và chất lượng dạy học. Học tập rút kinh nghiệm lẫn nhau giữa các đồng nghiệp.

Xây dựng các chuyên đề thực hiện trong năm học dựa trên chương trình GDPT - Môn Tin học giúp giáo viên sẵn sàng, chủ động trong việc chuẩn bị dạy học với chương trình GDPT 2018.

Tham gia đầy đủ các đợt tập huấn, bồi dưỡng.

Tổ chức, bồi dưỡng và tham gia các kỳ thi học sinh giỏi thành phố, quốc gia, Olympic tháng 4, hội thi Khoa học Kỹ thuật dành cho học sinh trung học, các cuộc thi Robot, hội thi khéo tay kỹ thuật.

**III. Biện pháp thực hiện:**

**1. Tổ chức dạy học, thực hiện chương trình giảng dạy:**

Thực hiện việc giảng dạy, kiểm tra, đánh giá, sinh hoạt chuyên môn theo đúng phân phối chương trình, chỉ đạo của Bộ GDĐT và Sở GDĐT.

Nghiên cứu, áp dụng các tài liệu giảng dạy(Sách GK) phù hợp với năng lực, trình độ học sinh.

Thực hiện phân phối chương trình giảng dạy theo công văn 3280 của Bộ GD

Thực hiện bố trí chương trình giảng dạy theo các chuyên đề. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh, vận dụng giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Cải tiến nội dung, phương thức tổ chức học và đánh giá môn Tin học, phối hợp giữa giảng dạy trực tiếp và trực tuyến cho phù hợp và đạt hiệu quả, đa dạng các hình thức đánh giá học sinh theo Thông tư 26 của Bộ Giáo dục

Qui định về số con điểm(theo thông tư 26 của BGD). Mỗi học kỳ có 5 cột điểm: 3 cột hệ số 1đánh giá thường xuyên, 1 cột hệ số 2 đánh giá giữa kỳ và 1 cột hệ số 3 đánh giá cuối kỳ.

Thời điểm và nội dung đánh giá thường xuyên, định kỳ phải được thông báo cho học sinh biết trước.

Đánh giá định kỳ phải có ma trận đặc tả rỏ ràng, phù hợp.

Việc đánh giá giữa kỳ và cuối kỳ sẽ được thực hiện trên máy tính. Kết quả làm bài của học sinh phải được lưu trữ đầy đủ.

Thực hiện thống kê, báo cáo kịp thời các đợt sơ kết HK, tổng kết năm học.

Tập trung nâng cao chất lượng giảng dạy nhất là nội dung lập trình trong chương trình Tin học lớp 8.

Chú ý đối tượng học sinh yếu kém, tạo điều kiện cho những em gia đình còn khó khăn, thiếu máy tính thực hành cần phát huy vai trò nhóm học tập.

**2. Thực hiện việc đổi mới phương pháp dạy học:**

Xây dựng các chuyên đề thực hiện trong năm học dựa trên chương trình GDPT môn Tin học giúp giáo viên sẵn sàng, chủ động trong việc chuẩn bị dạy học với chương trình GDPT 2018.

Đẩy mạnh các phương pháp dạy học tích cực, dạy học theo chủ đề, dạy học trực tuyến, nghiên cứu bài học.

Tham dự đầy đủ, đúng thành phần, nghiêm túc các đợt tập huấn nghiệp vụ.

**3. Các hoạt động liên quan đến STEM, nghiên cứu khoa học, học thuật:**

Thực hiện xây dựng chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM, đẩy mạnh các phương pháp dạy học tích cực, dạy học theo chủ đề, nghiên cứu bài học, dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh, vận dụng kiến thức giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Khuyến khích các trường tổ chức các loại hình Câu lạc bộ, trong điều kiện cụ thể có thể phối hợp với các bộ môn KHTN tạo sân chơi bổ ích rèn luyện tư duy và kỹ năng kỹ thuật ứng dụng cho học sinh.

**4. Tổ chức các hoạt động chuyên đề ngoại khoá GD kỹ năng sống, trải nghiệm sáng tạo của bộ môn:**

Tổ chức hoạt động học theo nhóm và hướng dẫn học sinh tự học. Phối hợp tổ chức các cuộc thi dành cho học sinh. Hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học.

Tăng cường các hoạt động ngoại khóa và thông qua bài tập thực tế trong quá trình giảng dạy nhằm hướng HS say mê, yêu thích môn Tin học.

Thông tin đến học sinh và giúp học sinh tham gia các kỳ đánh giá theo chuẩn quốc tế.

Kết hợp dự giờ thao giảng và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học được thao giảng về phương pháp, tính ứng dụng phổ biến, tính cải tiến,...

**5. Tổ chức các chuyên đề, thao giảng:**

Xây dựng các chuyên đề thao giảng với chủ đề đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh cho giáo viên bộ môn Tin học.

Nội dung thao giảng, chuyên đề căn cứ vào định hướng của Sở GD&ĐT, dự kiến 2 nhóm chủ đề:

Dạy – học theo định hướng Stem.

Đổi mới PPGD phát huy năng lực học sinh.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **S TT** | **Tên chuyên đề/ thảo giảng** | **Thời gian** | **Địa điểm** | **Cấp**(trường/quận/TP) | **Đối tượng tham dự** |
| 1 | Chuyên đề  ”Kinh nghiệm về hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học bộ môn Tin học” | Tháng 10 | THCS Nguyễn Văn Bé | Quận | GV |
| 2 | Thao giảng chuyên đề “Đổi mới PPGD phát huy năng lực học sinh môn Tin học ” | Tháng 11 | THCS Điện Biên | Quận | GV+ HS |
| 3 | Thao giảng chuyên đề “Ứng dụng PPGD theo STEM vào bảng tính” | Tháng 1+2 | THCS Lê Văn Tám | Quận | GV+ HS |
| 4 | Chuyên đề Hội thảo về các hoạt động sinh hoạt chuyên môn trực tuyến | Tháng 3 | Trường BDGD | Quận | GV |

**6. Công tác bồi dưỡng HS giỏi:**

Chú trọng khâu phát hiện và bồi dưỡng có lộ trình từ năm lớp 7, đồng thời kết hợp các bộ môn khác để duy trì, sàng lọc tạo nguồn thi HSG cấp quận.

Nâng chất lượng chương trình bồi dưỡng theo hướng chuyên đề để phát huy sở trường GV và giúp HS tìm hiểu sâu nội dung bài học, bài tập.

Chú trọng xây dựng đội ngũ GV dạy bồi dưỡng trẻ, có năng lực, nhiệt huyết, từng bước nâng cao thành tích thi thành phố.

**7. Công tác phụ đạo HS yếu - kém:**

Chú trọng phụ đạo học sinh yếu ngay trong chính khóa và mềm dẻo vì điều kiện tổ chức phụ đạo ngoại giờ hiện khó thực hiện do đội ngũ GV còn thiếu, CSVC chưa đáp ứng.

GV phải ý thức rõ về công tác phụ đạo, hỗ trợ học sinh yếu là công tác thường xuyên trong giảng dạy giờ chính khóa. Trong quá trình thực hiện chương trình luôn phát sinh học sinh chưa đáp ứng yêu cầu phải bồi đắp kiến thức ngay tại lớp, kịp thời. Đồng thời, phụ đạo có trọng tâm, trọng điểm hình thức tập trung.

Thực hiện việc rà soát lại kết quả học lực năm học trước, tình hình học tập của học sinh ở các lớp mình phụ trách. Lưu ý quan tâm đến những học sinh lưu ban.

Thực hiện kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kì theo quy định ngay từ đầu năm học.

Giáo viên cần có nội dung cụ thể, phương pháp phù hợp, tìm hiểu những vấn đề học sinh chưa nắm bắt được trên lớp, từ đó có hướng giúp đỡ học sinh củng cố thêm.

**8. Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Quận, thành phố:**

Bộ môn tham gia đầy đủ các Hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp theo kế hoạch, tổ chức hỗ trợ đồng nghiệp dự thi có chất lượng, đạt thành tích.

**9. Công tác kiểm tra, đánh giá giáo viên:**

Dự giờ theo kế hoạch kiểm tra của Phòng GD, Trường.

Chú ý quan tâm hổ trợ GV còn thiếu kinh nghiệm giảng dạy.

Kiểm tra việc thực hiện qui chế chuyên môn của GV: hồ sơ cá nhân, nhóm CM; tài liệu giảng dạy;...

**10. Các hoạt động chuyên môn, phong trào khác …..:**

Tham gia các hoạt động chuyên môn và hổ trợ giáo viên các môn khác trong các hoạt động liên quan đến CNTT.

**11. Thành lập câu lạc bộ bộ môn:**

Khuyến khích các trường thành lập các câu lạc bộ hổ trợ cho việc học tập bộ môn như câu lạc bộ tin học, câu lạc bộ Robot …

**IV. Chỉ tiêu phấn đấu:**

**-** Chất lượng bộ môn:

 **-** Chất lượng bộ môn: hiệu suất đào tạo >90%.

 - Phấn đấu có học sinh Giỏi Quận/TP.

 - Phấn đấu có giáo viên Giỏi Quận/TP.

- Tham gia đầy đủ tất cả các hội thi do Phòng Giáo dục và Sở Giáo dục tổ chức.

 - Giảm tỷ lệ học sinh xếp lọai yếu kém.

**V.** **Kế hoạch hoạt động theo từng tháng:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THÁNG** | **NỘI DUNG CÔNG TÁC** | **Ghi chú** |
| 8+9/2020 | * Tổng kết năm học 2019 – 2020, lập kế hoạch triển khai nhiệm vụ 2020 - 2021.
* Lập Danh sách GV Tin học trong năm học 2020-2021
* Dự kiến nội dung thi học sinh giỏi cấp quận.
* Họp Hội đồng chuyên môn và tập huấn chuyên môn đầu năm học.
* Thông qua dự thảo Kế hoạch hoạt động bộ môn NH 2020 – 2021. Lập Kế hoạch thực hiện của bộ môn Tin học tại các trường
* Triển khai kế hoạch tổ chức các cuộc thi chuyên môn Học sinh giỏi cấp quận.
 |  |
| 10/2020 | * Kiểm tra hoạt động dạy – học, sinh hoạt nhóm chuyên môn Tin học tại các trường theo kế hoạch PGD.
* Tham gia các lớp tập huấn do Sở GD&ĐT tổ chức.
* Chuyên đề  *”Kinh nghiệm về hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học bộ môn Tin học”* cho GVtại Trường Nguyễn Văn Bé.
 |  |
| 11/2020 | * Sinh hoạt chuyên môn các nhóm: 6,7,8, 9 nắm bắt tình hình việc phân phối chương trình giảng dạy theo chuyên đề dựa vào công văn 3280/BGD .
* Kiểm tra hoạt động dạy – học, sinh hoạt nhóm chuyên môn Tin học tại các trường theo kế hoạch PGD.
* Thao giảng chuyên đề *“Đổi mới PPGD phát huy năng lực học sinh môn Tin học 8”* tổ chức tại trường THCS Điện Biên.
* Tham gia kỳ thi HSG cấp quận.
* Triển khai nội dung ôn tập và thống nhất dạng đề thi HK1.
 |  |
| 12/2020 | * + Ôn tập và kiểm tra học kỳ 1.
	+ Bồi dưỡng HSG thi thành phố
	+ Sơ kết HK1, rút kinh nghiệm, điều chỉnh kế hoạch HK2 của bộ môn.
 |  |
| 01+02/2021 | * Tiếp tục bồi dưỡng HSG thi thành phố.
* Kiểm tra hoạt động dạy – học, sinh hoạt nhóm chuyên môn Tin học tại các trường theo kế hoạch PGD.
* Thao giảng chuyên đề  Tin học 7: “*Ứng dụng PPGD theo STEM vào bảng tính”* tại trường THCS Lê Văn Tám.
 |  |
| 03/2021 | Hội thảo về các hoạt động sinh hoạt chuyên môn trực tuyến.Tham gia thi HSG thành phố.Chuẩn bị nội dung ôn tập KT HK2. |  |
| 04+05/2021 | * Thi Olympic tháng 4 TP.HCM.
* Kiểm tra HK2.
* Chuẩn bị báo cáo tổng kết năm học bộ môn Tin học.
* Kết thúc chương trình, tổng kết năm học.
 |  |

**VI.** **Kế hoạch hoạt động bộ môn:**

|  |
| --- |
| **KHỐI 6 HỌC KỲ I** |
| **TUẦN** | **NGÀY -THÁNG** | **TIẾT** | **TÊN BÀI** |
| 1 | 7/9/2020 - 12/9/2020 | 1 | BÀI 1: THÔNG TIN VÀ TIN HỌC 1. Thông tin là gì?
2. Hoạt động thông tin của con người
3. Hoạt động thông tin và tin học
 |
| 2 | BÀI 2: THÔNG TIN VÀ BIỂU DIỄN THÔNG TIN1. Các dạng thông tin cơ bản
2. Biểu diễn thông tin
3. Biểu diễn thông tin trong máy tính
 |
| 2 | 14/9/2020 - 19/9/2020 | 3 | BÀI 3: EM CÓ THỂ LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ NHỜ MÁY TÍNH?1. Một số khả năng của máy tính
2. Có thể dùng máy tínhđiện tử vào những việc gì?
3. Máy tính và điều chưa thể
 |
| 4 | BÀI 4: MÁY TÍNH VÀ PHẦN MỀM MÁY TÍNH1. Cấu trúc chung của máy tính điện tử
2. Máy tính là công cụ xử lý thông tin
 |
| 3 | 21/9/2020 - 26/9/2020 | 5 | BÀI 4: MÁY TÍNH VÀ PHẦN MỀM MÁY TÍNH (TT)1. Phần mềm và phân loại phần mềm
 |
| 6 | BÀI TH SỐ 1: LÀM QUEN VỚI MỘT SỐ THIẾT BỊ MÁY TÍNH Kiểm tra thường xuyên 15’ |
| 4 | 28/9/2020 - 3/10/2020 | 7 | BÀI 5: LUYỆN TẬP CHUỘT1. Làm quen với chuột máy tính
2. Cách cầm, giữ chuột máy tính
3. Các thao tác với chuột máy tính
 |
| 8 | BÀI 5: LUYỆN TẬP CHUỘT1. Luyện tập sử dụng chuột với phần mềm Mouse Skills
 |
| 5 | 5/10/2020- 10/10/2020 | 9 | BÀI 6: HỌC GÕ MƯỜI NGÓN1. Bàn phím máy tính
2. Tư thế ngồi, cách đặt tay gõ bàn phím và ích lợi của việc gõ mười ngón
 |
| 10 | BÀI 6: HỌC GÕ MƯỜI NGÓN1. Luyện gõ mười ngón với phần mềm Rapid Tying (hay Typer Shark Deluxe)
 |
| 6 | 12/10/2020-7/10/2020 | 11 | Ôn tập Kiểm tra thường xuyên 15’ |
| 12 | KT giữa kì |
| 7 | 19/10/2020-4/10/2020 | 13 | BÀI 9: VÌ SAO CẦN CÓ HỆ ĐIỀU HÀNH? 1. Vai trò của hệ điều hành
2. Cái gì điều kiển máy tính?
 |
| 14 | BÀI 10: HỆ ĐIỀU HÀNH LÀM NHỮNG VIỆC GÌ?1. Hệ điều hành là gì?
2. Nhiệm vụ chính của hệ điều hành
 |
| 8 | 26/10/2020-31/10/2020 | 15 | BÀI 11: TỔ CHỨC THÔNG TIN TRONG MÁY TÍNH1. Cấu trúc lưu trữ thông tin trong máy tính
2. Tệp tin
3. Thư mục
 |
| 16 | BÀI 11: TỔ CHỨC THÔNG TIN TRONG MÁY TÍNH1. Đường dẫn
2. Các thao tác chính với tệp và thư mục
 |
| 9 | 2/11/2020- 7/11/2020 | 17 | BÀI 12: HỆ ĐIỀU HÀNH WINDOWS 1. Màn hình nền
2. Bắt đầu làm việc với Windows

Kiểm tra thường xuyên 15’ |
| 18 | BÀI 12: HỆ ĐIỀU HÀNH WINDOWS 1. Thanh công việc
2. Cửa sổ làm việc
 |
| 10 | 9/11/2020 - 14/11/2020 | 19+20 | BÀI TH SỐ 2: LÀM QUEN VỚI WINDOWS |
| 11 | 16/11/2020 -21/11/2020 | 21+22 | BÀI TH SỐ 3: THAO TÁC VỚI THƯ MỤC |
| 12 | 23/11/2020-28/11/2020 | 23+24 | BÀI TH SỐ 4: THAO TÁC VỚI TỆP TINKiểm tra thường xuyên 15’ |
| 13 | 30/11/2020-5/12/2020 | 25+26 | ÔN TẬP THI HKI |
| 14 | 7/12/2020-12/12/2020 | 27+28 | THI HỌC KỲ 1 TIN HỌC |
| 15 | 14/12/2020-19/12/2020 | 29+30 |
| 16 | 21/12/2020-26/12/2020 | 31+32 | THI TẬP TRUNG TRƯỜNG |
| 17 | 28/12/2020-2/1/2021 | 33+34 |
| 18 | 4/01/2021-9/01/2021 | 35+36 |  |

|  |
| --- |
| **KHỐI 7 HỌC KỲ 1** |
| **TUẦN** | **NGÀY - THÁNG** | **TIẾT** | **TÊN BÀI** |
| 1 | 7/9/2020-12/9/2020 | 1+2 | Bài 1: CHƯƠNG TRÌNH BẢNG TÍNH LÀ GÌ1. Bảng và nhu cầu xử lý thông tin dạng bảng
2. Màn hình làm việc của Excel
3. Nhập dữ liệu vào trang tính
 |
| 2 | 14/9/2020-19/9/2020 | 3+4 | BÀI THỰC HÀNH SỐ 1: Làm quyen với Excel |
| 3 | 21/9/2020-26/9/2020 | 5+6 | Bài 2: THÀNH PHẦN CHÍNH CỦA BẢNG TÍNH1. Bảng tính
2. Các thành phần chính trên trang tính
3. Dữ liệu trên trang tính
4. Chọn các đối tượng trên trang tính
 |
| 4 | 28/9/2020-3/10/2020 | 7+8 | BÀI THỰC HÀNH SỐ 2: Làm quen với các kiểu dữ liệu trên trang tính Kiểm tra thường xuyên 15’ (thực hành) |
| 5 | 5/10/2020-10/10/2020 | 9+10 | Bài 3: THỰC HIỆN TÍNH TOÁN TRONG BẢNG TÍNH1. Sử dụng công thức để tính toán
2. Nhập công thức
3. Sử dụng địa chỉ trong công thức
 |
| 6 | 12/10/2020-17/10/2020 | 11+12 | BÀI THỰC HÀNH SỐ 3: Bảng điểm của em |
| 7 | 19/10/2020-24/10/2020 | 13 | ÔN TẬP  |
| 14 | KT giữa kì |
| 8 | 26/10/2020-31/10/2020 | 15+16 | Bài 4: SỬ DỤNG CÁC HÀM TRONG BẢNG TÍNH1. Hàm trong chương trình bảng tính
2. Cách sử dụng hàm
3. Một số hàm thường dùng
 |
| 9 | 2/11/2020-7/11/2020 | 17+18 | BÀI THỰC HÀNH SỐ 4: Bảng điểm của lớp em Kiểm tra thường xuyên 15’  |
| 10 | 9/11/2020-14/11/2020 | 19+20 | Bài 5: CÁC THAO TÁC TRONG BẢNG TÍNH1. Điều chỉnh độ rộng cột và độ cao của hàng
2. Chèn thêm hoặc xóa cột và hàng
3. Sao chép và di chuyển dữ liệu
4. Sao chép công thức
 |
| 11 | 16/11/2020-21/11/2020 | 21+22 | BÀI THỰC HÀNH SỐ 5:Trình bày trang tính của em Kiểm tra thường xuyên 15’ (tự luận) |
| 12 | 23/11/2020-28/11/2020 | 23+24 | PHẦN MỀM HỌC TẬP TYPING MASTER |
| 13 | 30/11/2020-5/12/2020 | 25+26 | ÔN TẬP THI HKI |
| 14 | 7/12/2020-12/12/2020 | 27+28 | THI HỌC KỲ |
| 15 | 14/12/2020-19/12/2020 |  |
| 16 | 21/12/2020-26/12/2020 |  | THI TẬP TRUNG |
| 17 | 28/12/2020 -2/1/2021 |  |

|  |
| --- |
| **KHỐI 8 HỌC KỲ 1** |
| **TUẦN** | **NGÀY -THÁNG** | **TIẾT** | **TÊN BÀI** |
| 1 | 7/9/2020-12/9/2020 | 1+2 | Bài 1: MÁY TÍNH VÀ CHƯƠNG TRÌNH MÁY TÍNH1. Viết chương trình - ra lệnh cho máy tính làm việc.
2. Chương trình và ngôn ngữ lập trình
 |
| 2 | 14/9/2020-19/9/2020 | 3+4 | BÀI 2: LÀM QUEN VỚI CHƯƠNG TRÌNH VÀ NGÔN NGỮ LẬP TRÌNH1. Ngôn ngữ lập trình gồm những gì?
2. Từ khóa và tên
3. Cấu trúc chung của chương trình
4. Ví dụ về ngôn ngữ lập trình
 |
| 3 | 21/9/2020-26/9/2020 | 5+6 | BÀI THỰC HÀNH SỐ 1: Làm quen với free pascal |
| 4 | 28/9/2020-3/10/2020 | 7+8 | BÀI 3: CHƯƠNG TRÌNH MÁY TÍNH VÀ DỮ LIỆU1. Dữ liệu và kiểu dữ liệu
2. Các phép toán với dữ liệu kiểu số
3. Các phép so sánh
4. Giao tiếp người – máy tính
 |
| 5 | 5/10/2020-10/10/2020 | 9+10 | BÀI THỰC HÀNH SỐ 2: Viết chương trình để tính toán Kiểm tra thường xuyên 15’  |
| 6 | 12/10/2020-17/10/2020 | 11+12 | BÀI 4: SỬ DỤNG BIẾN VÀ HẰNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH1. Biến là công cụ trong lập trình
2. Khai báo biến
3. Sử dụng biến trong chương trình
4. Hằng
 |
| 7 | 26/10/2020-31/10/2020 | 15 | ÔN TẬP  |
|  |  | 16 | KT giữa kì |
| 8 | 19/10/2020-24/10/2020 | 13+14 | BÀI THỰC HÀNH SỐ 3: Khai báo và sử dụng biến |
| 9 | 2/11/2020-7/11/2020 | 17+18 | BÀI 5: TỪ BÀI TOÁN ĐẾN CHƯƠNG TRÌNH 1. Xác định bài toán
2. Quá trình giải bài toán trên máy tính.
3. Thuật toán và mô tả thuật toán
4. Một số ví dụ
 |
| 10 | 9/11/2020-14/11/2020 | 19+20 | BÀI THỰC HÀNH SỐ 3: Khai báo và sử dụng biến Kiểm tra thường xuyên 15’ (tự luận) |
| 11 | 16/11/2020-21/11/2020 | 21+22 | BÀI 6: CÂU ĐIỀU KIỆN1. Hoạt động phụ thuộc vào điều kiện
2. Điều kiện và phép so sánh
3. Cấu trúc rẽ nhánh
4. Câu lệnh điều kiện
 |
| 12 | 23/11/2020-28/11/2020 | 23+24 | BÀI THỰC HÀNH SỐ 4: SỬ DỤNG CÂU LỆNH ĐIỀU KIỆN Kiểm tra thường xuyên 15’ |
| 13 | 30/11/2020-5/12/2020 | 25+26 | ÔN TẬP THI HKI |
| 14 | 7/12/2020-12/12/2020 | 27+28 | THI HKI |
| 15 | 14/12/2020-19/12/2020 | 29+30 |  |
| 16 | 21/12/2020-26/12/2020 | 31+32 | THI TẬP TRUNG |
| 17 | 28/12/2020-2/1/2021 | 33+34 |  |
| 18 | 4/1/2021-9/1/2021 | 35+36 |  |

**VI. Kiểm tra, đánh giá:**

Số cột điểm:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Khối lớp | Lần 1(HC 19/10/2020) | Lần 2(HC 30/11/2020) | Lần 3(KT HKI 1 tuần) | Tổng cộng |
| M | 15' | HS2 | M | 15' | HS2 | M | 15' | HS2 | HS3 |
| 6 |  | 1 |  | 1 |  | 1 | 1 |  |  | 1 | 5 |
| 7 |  | 1 |  | 1 |  | 1 | 1 |  |  | 1 | 5 |
| 8 |  | 1 |  | 1 |  | 1 | 1 |  |  | 1 | 5 |
| 9 |  | 1 |  | 1 |  | 1 | 1 |  |  | 1 | 5 |

* Hình thức kiểm tra:
* **Kiểm tra thường xuyên** (M, 15') gồm các hình thức sau:

- Kiểm tra vấn đáp 1 - 3 câu hỏi bài học của tiết học trước.

- Kiểm tra tập ghi chép của học sinh.

- Kết quả bài thực hành.

- Kiểm tra viết theo nội dung báo trước 1 - 2 tuần.

- Kiểm tra vấn đáp hoặc viết theo trọng tâm ôn thi.

- Có áp dụng điểm cộng như chuẩn bị bài, trả lời câu hỏi khó…

- Nếu thực hiện nhiều bài kiểm tra thì kết quả cột báo điểm các đợt là trung bình của các bài kiểm tra.

* **Kiểm tra giữa kỳ (HS2):**

- Tự luận.

- Báo trước thời gian kiểm tra 1 - 2 tuần.

- Theo nội dung thống nhất trong nhóm theo khối.

- Có ma trận đề theo các mức độ Biết, Hiểu, Vận dụng.

* **Kiểm tra cuối kỳ (HS3):**

- Tự luận và thực hành trên máy tính.

- Theo nội dung thống nhất của Quận.

|  |  |
| --- | --- |
| **DUYỆT** **HIỆU TRƯỞNG***(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)* **Lý Ái Trân** | *TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 9 năm 2020***TỔ/NHÓM TRƯỞNG CHUYÊN MÔN***(Ký và ghi họ tên)***Trần Viết Huy** |